

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH**

Số: *09* /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày *04* tháng 10 năm 2022

### **NGHỊ QUYẾT**

**Phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện  
các Chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 69/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 85/NQ-HĐND ngày 9/9/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới;*

*Căn cứ Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;*

*Xét Tờ trình số 268/TTr-UBND ngày 27/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân huyện thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện, sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của*

*[Chữ ký]*

Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện như sau:

- Tổng số vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương phân bổ là: **54.071 triệu đồng.**

Trong đó:

+ Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022: **11.253 triệu đồng.**

(Chi tiết có Phụ lục I kèm theo)

+ Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới: **42.818 triệu đồng.** Năm 2022: **14.588 triệu đồng;** Giai đoạn 2023-2025: **28.230 triệu đồng**

(Chi tiết có Phụ lục II kèm theo).

- Tỷ lệ số lượng dự án đầu tư thực hiện theo cơ chế đặc thù: Tối thiểu 10% số lượng dự án đầu tư của Chương trình thực hiện theo cơ chế đặc thù.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Quảng Ninh khóa XX, kỳ họp thứ 6 thông qua và có hiệu lực từ ngày 04 tháng 10 năm 2022./.

#### Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (B/c);
- Các sở: KH-ĐT, TC;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, TT;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Ngọc Thụ**

**PHU LỤC I**  
**PHÂN BỐ NGUỒN VỐN NSTW THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI**  
**VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2022 HUYỆN QUẢNG NINH**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của HĐND huyện Quảng Ninh)*

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm đầu tư	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn vốn ngân sách TW bố trí	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>			<b>11.253</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>			<b>500</b>	
<b>a</b>	<b>Hỗ trợ Đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt</b>			<b>500</b>	
1	Hệ thống nước sinh hoạt bản Lâm Ninh	Bản Lâm Ninh	2022	500	Xã Trường Xuân
<b>II</b>	<b>Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết</b>			<b>6.596</b>	
<b>a</b>	<b>Xã Trường Xuân</b>			<b>2.350</b>	
1	Khuôn viên nhà văn hóa bản Hang Chuồn- Nà Lâm	Bản Hang Chuồn	2022	700	
2	Nhà ăn bán trú điểm trường Mầm non bản Lâm Ninh	Bản Lâm Ninh	2022	850	Xã Trường Xuân
3	Tuyến đường tránh lũ và sản xuất, dân sinh bản Khe Dây	Bản Khe Dây	2022	800	
<b>b</b>	<b>Xã Trường Sơn</b>			<b>4.246</b>	
1	Nâng cấp đường vào trường mầm non Trường Sơn	Thôn Long Sơn	2022	700	
2	Đường bê tông nội đồng thôn Liên Xuân, bản Thượng Sơn	Thôn Liên Xuân	2022	700	
3	Đường bê tông nội bản Cổ Tràng	Bản Cổ Tràng	2022	800	xã Trường Sơn
4	Đường bê tông từ Cầu Nước Đẳng đi nhà văn hóa	Bản Nước Đẳng	2022	846	
5	Đường bê tông nội bản Ploang	Bản Ploang	2022	700	
6	Đường bê tông xóm ông Lập thôn Long Sơn	Thôn Long Sơn	2022	500	
<b>III</b>	<b>Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc</b>			<b>3.051</b>	
	<b>Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</b>			<b>3.051</b>	
<b>a</b>	<b>Xã Trường Xuân</b>			<b>800</b>	
1.1	Khuôn viên điểm trường Mầm non bản Khe Ngang	Bản Khe Ngang	2022	800	xã Trường Xuân
<b>b</b>	<b>Xã Trường Sơn</b>			<b>2.251</b>	
1.1	Khuôn viên trường tiểu học Long Sơn	Thôn Long Sơn	2022	1.151	Xã Trường Sơn
1.2	Đường bê tông từ trường Tiểu học bản Nước Đẳng xuống bản	Bản Nước Đẳng	2022	1.100	Sơn
<b>VI</b>	<b>Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển kinh tế xã hội</b>			<b>1.021</b>	
1	Tôn tạo, nâng cấp nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa khu vực tổ chức Lễ hội Trìa lúa tại bản Khe Cát	Bản Khe Cát	2022	1.021	Xã Trường Sơn
<b>V</b>	<b>Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình</b>			<b>85</b>	
1	Hệ thống loa truyền thanh bản Hối Ráy, Nước Đẳng, Bản Sắt	Các bản: Hối Ráy, Nước Đẳng, Sắt	2022	85	Xã Trường Sơn

## PHỤ LỤC II

## PHÂN BỐ VỐN ĐTP T NSTW THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2022 VÀ GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số: 09/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của HĐND huyện Quảng Ninh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Nguồn vốn ngân sách TW			Chủ đầu tư	Ghi chú
			Năm 2022	Giai đoạn 2023-2024	Giai đoạn 2023-2025		
<b>A</b>	<b>LƯƠNG NINH</b>		14.588	8.365	19.865		
			885	-	1.882		-
1	Xây dựng rãnh và nâng cấp cống thoát nước các lồi khu dân cư	xã Lương Ninh	885				
2	Xây dựng rãnh và nâng cấp cống thoát nước các lồi khu dân cư	xã Lương Ninh			650	BQL XD NTM xã Lương Ninh	
3	Nâng cấp tuyến Kênh Lương Yên đến Phú Hải	xã Lương Ninh			620		
4	Làm mới tuyến đường bê tông quanh Bàu rồng	xã Lương Ninh			612		
<b>B</b>	<b>VĨNH NINH</b>		885	1.185	697		
1	Đường giao thông nội đồng kết hợp hệ thống điện khu vực NTTS Lệ Kỳ	Xã Vĩnh Ninh	443	592			
2	Cải tạo và xây mới 01 phòng học trường Mầm non khu vực Lệ Kỳ	Xã Vĩnh Ninh	442	593		BQL XD NTM xã Vĩnh Ninh	
3	Xây mới nhà văn hóa thôn Phúc Duệ	Xã Vĩnh Ninh			697		
<b>C</b>	<b>XÃ VÕ NINH</b>		884	-	1.882		
1	Đường trục chính thôn Tiên	xã Võ Ninh	884				
2	Đường giao thông kết hợp kênh tiêu ứng thôn Hà Thiệp	xã Võ Ninh			1.032	BQL XD NTM xã Võ Ninh	
3	Kênh tiêu kết hợp kê ông Ứng thôn Hà Thiệp	xã Võ Ninh			850		
<b>D</b>	<b>XÃ HÀM NINH</b>		885	-	1.882		
1	Hoàn thiện đường giao thông xóm 3 thôn Trường Niên	xã Hàm Ninh	400				
2	Hoàn thiện đường giao thông đi trường mầm non cụm trung tâm	xã Hàm Ninh	485			BQL XD NTM xã Hàm Ninh	
3	Kênh tưới N8 thôn Trần Xá	xã Hàm Ninh			720		
4	Đường xóm 2 thôn Hàm Hòa	xã Hàm Ninh			600		
5	Đường xóm 1 thôn Hà Kiên	xã Hàm Ninh			562		

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Nguồn vốn ngân sách TW			Chú đầu tư	Ghi chú
			Năm 2022	Giai đoạn 2023-2024	Giai đoạn 2023-2025		
<b>E</b>	<b>DUY NINH</b>						
1	Xây dựng kênh Đồng dài thôn Hiền Lộc	xã Duy Ninh	885	882	1.000		
2	Nâng cấp sửa chữa nhà văn hóa thôn Phú Vinh	xã Duy Ninh	150	350			
3	Nâng cấp sửa chữa nhà văn hóa thôn Phú Ninh	xã Duy Ninh	300	67		BQL XD NTM xã Duy Ninh	
4	Đường nội đồng vùng cồn thôn Hiền Vinh	xã Duy Ninh	300	100			
5	Xây dựng công- Hàng rào khuôn viên nhà văn hóa thôn Trung Quán	xã Duy Ninh	135	365	500		
6	Xây dựng công- Hàng rào khuôn viên nhà văn hóa thôn Tả Phan	xã Duy Ninh			500		
<b>G</b>	<b>GIA NINH</b>						
1	Nâng cấp sân nhà văn hóa thôn Dinh Mười	xã Gia Ninh	885	763	1.119		
2	Bê tông đường bên thôn Bắc Ngụ	xã Gia Ninh	250	170			
3	02 tuyến đường dân sinh thôn Phú Lộc	xã Gia Ninh	300	200			
4	Đường giao thông nội đồng thôn Đắc Thắng	xã Gia Ninh	170	200		BQL XD NTM xã Gia Ninh	
5	02 tuyến đường dân sinh thôn Dinh Mười	xã Gia Ninh	165	193	342		
6	Đường dân sinh thôn Tiên Vinh	xã Gia Ninh			420		
7	Bê tông hóa kênh nội đồng thôn Trường An	xã Gia Ninh			357		
<b>H</b>	<b>HẢI NINH</b>						
1	Nâng cấp, mở rộng kết nối tuyến đường từ chợ Cửa Thôn đi về phía bắc thôn Xuân Hải	xã Hải Ninh	885	-	1.882		
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ Bưu điện xã đi sân vận động xã Hải Ninh	xã Hải Ninh	885			BQL XD NTM xã Hải Ninh	
3	Nâng cấp, mở rộng kết nối tuyến đường từ ngã ba phía Tây trường Tiểu học đi sân vận động xã Hải Ninh	xã Hải Ninh			941		
<b>I</b>	<b>TÂN NINH</b>						
1	Sân thể thao - Văn hóa thôn Quảng Xá xã Tân Ninh	Xã Tân Ninh	885	902	980		
2	Nâng cấp đường GTNT thôn Hòa Bình	Xã Tân Ninh	443	457		BQL XD NTM xã Tân Ninh	
3	Nhà văn hóa Trung tâm xã	Xã Tân Ninh	442	445	980		
<b>K</b>	<b>HIỀN NINH</b>						
1	Đường giao thông thôn Long Đại (Giai đoạn 1) (Đoạn nhà văn hóa)	xã Hiền Ninh	885	1.095	787		
2	Nâng cấp kênh tưới HTX Cổ Hiền (Từ đập mụ xình đi Tháo Thủ)	xã Hiền Ninh	455	535		BQL XD NTM xã Hiền Ninh	
3	Đường giao thông thôn Long Đại (Giai đoạn 2) (Đoạn nhà văn hóa)	xã Hiền Ninh	430	560	350		
4	Công trình nước sạch	xã Hiền Ninh			437		

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Nguồn vốn ngân sách TW			Chủ đầu tư	Ghi chú
			Năm 2022	Giai đoạn 2023-2024	Giai đoạn 2023-2025		
<b>L</b>	<b>XÃ XUÂN NINH</b>						
1	Kênh bê tông Khe Sơn	xã Xuân Ninh	885	1.342	540		
2	Kênh tưới, tiêu Hạ Làng nói Cống gạch	xã Xuân Ninh	385	245		<b>BQL XD NTM</b> xã Xuân Ninh	
3	Đường Nội đồng từ khu A đến khu B thôn Võ Tân	xã Xuân Ninh			540		
<b>M</b>	<b>AN NINH</b>						
1	Bê tông hóa đường giao thông hội trường thôn Thống Nhất	xã An Ninh	885	-	1.882		
2	Nâng cấp sân thể thao trung tâm xã	xã An Ninh			600	<b>BQL XD NTM</b> xã An Ninh	
3	Bê tông hóa đường Cây thôn Hoàn Vinh	xã An Ninh			1.000		
4	Nâng cấp, sửa chữa kênh tưới Đồng trên Kim Nại	xã An Ninh			282		
<b>N</b>	<b>XÃ VẠN NINH</b>						
1	Đường từ xóm Đình thôn Giữa đi đường quan, xã Vạn Ninh	xã Vạn Ninh	885	-	1.882		
2	Xây dựng nhà văn hóa xã kết hợp phòng làm việc của cán bộ, công chức xã	xã Vạn Ninh	-		1.882	<b>BQL XD NTM</b> xã Vạn Ninh	
<b>O</b>	<b>XÃ TRƯỜNG XUÂN</b>						
1	Sân vận động xã Trường Xuân	xã Trường Xuân	400	550	3.450		
2	Bê tông hóa đường nội thôn Quýết Thắng	xã Trường Xuân	450	550			
3	Đường dân sinh thôn Kim Sen	xã Trường Xuân	350	550			
4	Hệ thống kênh mương và đường nội đồng Rào Đá	xã Trường Xuân	484	546		<b>BQL XD NTM</b> xã Trường Xuân	
5	Hoàn thiện sân khấu và khuôn viên sân vận động trung tâm xã Trường Xuân	xã Trường Xuân			1.000		
6	Bê tông hóa đường nội thôn Rào Trù	xã Trường Xuân			1.150		
7	Hệ thống thủy lợi và đường nội đồng thôn Kim Sen	xã Trường Xuân			600		
8	Kênh mương và đường nội đồng thôn Rào Trù	xã Trường Xuân			700		
<b>P</b>	<b>XÃ TRƯỜNG SƠN</b>						
1	Đường bê tông xóm Lu Bui, bản Chân Trông	xã Trường Sơn	300	-	-	<b>BQL XD NTM</b> xã Trường Sơn	
2	Nâng cấp, sửa chữa đường từ đường HCM đến sân vận động xã	xã Trường Sơn	1.100				
3	Cứng hóa đường giao thông nông thôn thôn Long Sơn	xã Trường Sơn	885				



*Handwritten blue mark or signature.*